

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

BÙI QUANG HIỆP

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn chính: **PGS, TS Hoàng Anh**

Người hướng dẫn phụ: **TS Nguyễn Thọ Ánh**

Phản biện 1: PGS, TS Đinh Ngọc Giang

Phản biện 2: PGS, TS Trần Thị Hương

Phản biện 3: PGS, TS Phạm Văn Vinh

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Bước vào kỷ nguyên mới, khi dân tộc ta đang nỗ lực vươn mình mạnh mẽ trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế sâu rộng, văn hoá càng giữ vai trò then chốt, vừa là nền tảng tinh thần, vừa là sức mạnh nội sinh của sự phát triển. Văn hoá không chỉ gìn giữ bản sắc dân tộc, hun đúc lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, mà còn tạo động lực đổi mới sáng tạo, hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của thời đại số. Đồng thời, văn hoá trở thành “sức mạnh mềm” nâng cao vị thế quốc gia, quảng bá hình ảnh Việt Nam năng động, nhân văn, hội nhập mà vẫn đậm đà bản sắc. Có thể nói, phát triển văn hoá chính là phát triển con người - trung tâm và chủ thể của tiến trình phát triển đất nước; và chính từ nền tảng ấy, dân tộc ta mới có thể vững vàng vươn tới khát vọng hùng cường, thịnh vượng trong thế kỷ XXI. Trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, văn hóa không chỉ góp phần định hình bản sắc dân tộc mà còn trực tiếp tạo dựng môi trường lành mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH), củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Là đô thị đặc biệt và là Thủ đô ngàn năm văn hiến của đất nước, Hà Nội không chỉ là trung tâm chính trị, hành chính quốc gia mà còn giữ vị trí hàng đầu về văn hóa, giáo dục, khoa học, kinh tế và giao lưu quốc tế.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, giữ vai trò trung tâm trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Hiến pháp, luật, các văn bản của Chính phủ và cơ quan nhà nước cấp trên trên địa bàn Thủ đô. UBND thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trước nhân dân Hà Nội về sự phát triển toàn diện của Thủ đô trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh. Trong đó, lĩnh vực văn hóa được xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển bền vững Thủ đô, đòi hỏi UBND thành phố phải thực hiện tốt vai trò định hướng, quản lý thống nhất và tổ chức thực thi hiệu quả nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của Hà Nội, đáp ứng yêu cầu xây dựng Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại.

Quản lý nhà nước về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội không chỉ dừng lại ở việc tổ chức điều hành các hoạt động văn hóa theo quy định của pháp luật, mà còn mang ý nghĩa chiến lược trong bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của Thủ đô ngàn năm văn hiến; đồng thời xây dựng và phát triển nền văn hóa Thủ đô tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế nhưng vẫn giữ vững bản sắc dân tộc. Trong bối cảnh đổi mới mô hình tổ chức và vận hành chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và đẩy mạnh chuyển đổi số, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội còn góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực quản trị đô thị, hiện đại hóa phương thức quản lý, tăng cường tính công khai, minh bạch và hiệu quả phục vụ nhân dân, qua đó trực tiếp đóng góp vào xây dựng chính quyền Thủ đô vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Trong những năm qua, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần tạo diện mạo mới cho Thủ đô. Hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật về

văn hóa từng bước được ban hành và triển khai, tạo hành lang pháp lý cần thiết để bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa ngàn năm văn hiến của Hà Nội, đồng thời định hướng cho sự phát triển văn hóa đô thị trong bối cảnh hiện đại; bộ máy quản lý văn hóa từ thành phố đến cơ sở được kiện toàn, có sự phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, qua đó nâng cao hiệu lực quản lý; nhiều chương trình, đề án, kế hoạch lớn được triển khai, tạo hiệu ứng tích cực trong đời sống xã hội; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác văn hóa được quan tâm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng cao; hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực văn hóa được tiến hành thường xuyên hơn, giúp phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời nhiều vi phạm, nhất là trong các lĩnh vực quảng cáo, lễ hội, dịch vụ văn hóa. Đặc biệt, Hà Nội đã chủ động mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, tổ chức nhiều sự kiện văn hóa có quy mô khu vực và thế giới, qua đó quảng bá mạnh mẽ hình ảnh Thủ đô ngàn năm văn hiến, hội nhập và phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội vẫn còn những hạn chế nhất định: hệ thống chính sách, pháp luật đôi khi chưa đồng bộ, còn thiếu tính khả thi; tổ chức bộ máy quản lý văn hóa còn chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; việc triển khai các chương trình, đề án còn dàn trải; công tác nghiên cứu và đào tạo cán bộ văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu mới; hoạt động thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, còn hiện tượng xử lý chưa nghiêm; quan hệ quốc tế về văn hóa chưa tương xứng với tiềm năng, vị thế của Thủ đô. Trong thực tiễn, các phương pháp QLNN về văn hóa như phương pháp giáo dục - tuyên truyền, phương pháp mệnh lệnh hành chính và phương pháp kinh tế được vận dụng nhưng hiệu quả chưa đồng đều, có mặt còn thiếu linh hoạt, chưa thật sự gắn với điều kiện thực tế.

Trước tình hình trên, việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, đánh giá đúng thực trạng và tìm ra những giải pháp tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội là đòi hỏi cấp thiết hiện nay. Với những lý do trên, tác giả quyết định lựa chọn đề tài ***Quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hiện nay*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội trong những năm tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu liên quan trực tiếp đến đề tài luận án, chỉ ra những nội dung đạt được luận án cần kế thừa để thực hiện mục đích, nhiệm vụ của luận án; xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội.

- Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến năm 2025; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội trong những năm tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- Về không gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội tại UBND thành phố Hà Nội.

- Về thời gian: Luận án khảo sát QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến nay và định hướng đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hoá, QLNN về văn hoá.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp tổng kết thực tiễn.

5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

5.1. Câu hỏi nghiên cứu

- Quản lý nhà nước về văn hoá có những nội dung, phương pháp nào?
- Trong thời gian qua, UBND thành phố Hà Nội đã thực hiện QLNN về văn hoá như thế nào?

- Những yếu tố nào có tác động chủ yếu đến hiệu quả QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội thời gian qua?

- Làm thế nào để tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội thời gian tới?

5.2. Giả thuyết nghiên cứu

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã tiến hành thực hiện quản lý nhà nước về văn hoá đạt nhiều thành tựu to lớn về mặt nội dung và phương pháp, nhưng vẫn còn một số hạn chế nhất định.

- Trong thời gian qua, có nhiều yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

- Trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội, trong đó cần đặc biệt chú trọng

những giải pháp giúp xử lý các nguyên nhân gây nên hạn chế trong QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận về QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án cung cấp thêm luận cứ khoa học cho UBND thành phố Hà Nội, Sở Văn hóa và Thể thao cùng các Sở có liên quan đến quản lý nhà nước về văn hóa tham khảo để đề ra những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động QLNN về văn hóa.

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn Xây dựng Đảng ở các trường đại học, trường chính trị, hệ thống các trường thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

7. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Một là, luận án xây dựng được khái niệm Quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và xây dựng được khung lý thuyết của đề tài, xác định được 06 nội dung quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và 03 phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Hai là, luận án rút ra được kinh nghiệm QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội: tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp trong QLNN về văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong QLNN về văn hóa.

Ba là, luận án phân tích, luận giải 02 giải pháp mang tính đột phá nhằm tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội trong những năm tới: 1) Xác định đúng những nội dung quản lý trọng tâm; đổi mới phương pháp quản lý phù hợp tình hình mới, điều kiện mới. 2) Hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và đẩy mạnh số hóa quản lý văn hóa; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong QLNN về văn hoá của UBND thành phố

8. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến văn hóa, hoạt động văn hóa

Richard Florida (2002), *The Rise of the Creative Class (Sự trỗi dậy của tầng lớp sáng tạo)*, New York: Basic Books

George Yúdice (2003), *The Expediency of Culture: Uses of Culture in the Global Era (Tính hữu dụng của văn hóa: Các cách sử dụng văn hóa trong kỷ nguyên toàn cầu)*, Durham, NC: Duke University Press

UNESCO (2005), *Convention on the Protection and Promotion of the Diversity of Cultural Expressions (Công ước Bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa)*, Paris: UNESCO

Lily Kong (2005), *The Sociality of Cultural Industries: A Case Study of the Film Industry in Singapore (Tính xã hội của các ngành công nghiệp văn hóa: Nghiên cứu tình huống ngành công nghiệp điện ảnh tại Singapore)*, Geoforum, vol.36, no.4

Masayuki Sasaki (2010), “Developing Creative Industries: A Case Study of Nagoya, Japan” (“Phát triển các ngành công nghiệp Sáng tạo: Nghiên cứu tình huống tại Nagoya, Nhật Bản”), in *Creative Cities: A Global Perspective (Các thành phố sáng tạo: Góc nhìn toàn cầu)*, New York: Routledge, pp.165-178

Dal Yong Jin (2021), *Artificial Intelligence in Cultural Production (Trí tuệ nhân tạo trong sản xuất văn hóa)*, New York: Routledge

UNESCO (2022), *Reshaping Policies for Creativity: Addressing Culture as a Global Public Good (Tái định hình các chính sách cho sáng tạo: Nhìn nhận văn hóa như một hàng hóa công toàn cầu)*, Paris: UNESCO

Justin O'Connor, Xin Gu (2022), *Red Creative: Culture and Modernity in China (Sáng tạo đỏ: Văn hóa và tính hiện đại ở Trung Quốc)*, Bristol: Intellect Books

Jane Woddis (2022), *Acting on Cultural Policy: Arts Practitioners, Policy-Making and Civil Society (New Directions in Cultural Policy Research) (Hành động dựa trên chính sách văn hóa: Người thực hành nghệ thuật, Hoạch định chính sách và xã hội dân sự)*, Palgrave Macmillan

European Parliament (2024), *EU culture and creative sectors policy - overview and future perspective (Chính sách về các lĩnh vực văn hóa và sáng tạo của EU - tổng quan và triển vọng tương lai)*, Brussels: European Parliament

Hội nghị Liên hợp quốc về thương mại và phát triển - UNCTAD (2024), *Creative Economy Outlook 2024 (Báo cáo triển vọng kinh tế sáng tạo 2024)*, Geneva: United Nations Conference on Trade and Development

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến quản lý nhà nước về văn hóa

Charles Landry (2000), *The Creative City: A Toolkit for Urban Innovators (Thành phố sáng tạo: Bộ công cụ cho những nhà đổi mới đô thị)*, London: Earthscan

J.Mark Schuster (2002), *Informing Cultural Policy: The Research and Information Infrastructure (Cung cấp thông tin cho chính sách văn hóa: Cơ sở hạ tầng nghiên cứu và thông tin)*, Washington, D.C: The Center for Arts and Culture

Nancy Duxbury, Eleanor Gillette (2007), *Culture as a Key Dimension of Sustainability: Exploring the Role of Arts and Culture in Community Development (Văn hóa như một chiều kích then chốt của sự phát triển bền vững: Khám phá vai trò của nghệ thuật và văn hóa trong phát triển cộng đồng)*, Vancouver: Creative City Network of Canada

Nam-Kook Kim (2009), *A Study on the Local Government's Role for Cultural Contents Industry Promotion (Nghiên cứu về vai trò của chính quyền địa phương trong thúc đẩy ngành công nghiệp nội dung văn hóa)*, Journal of the Korean Association for Local Government Studies, 13(1), pp.7-26

Carl Grodach, Daniel Silver (Eds.) (2013), *The Politics of Urban Cultural Policy: Global Perspectives (Chính trị trong chính sách văn hóa đô thị: Góc nhìn toàn cầu)*, New York: Routledge

Lisa Marx (2019), “Participation as Policy in Local Cultural Governance” (tạm dịch Sự tham gia như một chính sách trong quản trị văn hóa địa phương) *Cultural Trends* 28 (4), pp.294-304.

Èlia Casals-Alsina (2023), “Can the “creative city” be sustainable? Lessons from the Sant Martí district (Barcelona)” (Liệu “thành phố sáng tạo” có thể bền vững? Bài học từ quận Sant Martí (Barcelona)), *International Journal of Cultural Policy*

Savannah Fortis (2023), “Artists Embedded in Government: Expanding the Cultural Policy Toolkit” (Nghệ sĩ làm việc trong chính quyền: Mở rộng bộ công cụ chính sách văn hóa), *Culture and Local Governance*

The Routledge Handbook of Urban Cultural Planning (Sổ tay về quy hoạch văn hóa đô thị) (2024), New York: Routledge

V.Rodrigues (2024), “Greening our future: cultural policy and the ecological imperative” (Xanh hóa tương lai của chúng ta: Chính sách văn hóa và yêu cầu cấp thiết về sinh thái), *European Journal of Cultural Management and Policy*

Sari Karttunen, Katja Koskela (2024), “City cultural official as a strategic agent: Governing sustainability at the local municipal level through culture” (Vai trò của viên chức văn hóa thành phố: Quản trị sự bền vững ở cấp đô thị địa phương thông qua văn hóa), *Tạp chí City, Culture and Society*

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến văn hóa, hoạt động văn hóa

Đỗ Huy (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền văn hóa mới Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội

Trần Quốc Vượng (2003), *Văn hóa Việt Nam - Tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb. Văn học, Hà Nội

Hội đồng Lý luận Trung ương (2010), *Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế - Kinh nghiệm Việt Nam*, kinh nghiệm Trung Quốc, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội

Đinh Xuân Dũng (2013), *Văn hóa trong chiến lược phát triển của Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Nguyễn Văn Kim (2017), *Tiếp biến và hội nhập văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội

Từ Thị Loan (2019), *Internet và sự tác động đến văn hóa Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội

Vũ Thị Phương Hậu, Phạm Duy Đức (2019), *Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Phạm Tiết Khánh (2021), *Văn hóa trong phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ*, Đề tài khoa học cấp Nhà nước

Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan (2021), *Hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Nguyễn Thị Ngọc (2022), *Công nghiệp văn hóa ở một số quốc gia châu Âu và kinh nghiệm cho Việt Nam*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội

Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến quản lý nhà nước về văn hóa

Phùng Quang Luyến (2010), *Đổi mới quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội

Phạm Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (2012), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Phan Thanh Tâm (2017), *Quản lý văn hóa cơ sở ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội

Hoàng Thị Bình (2018), *Quản lý nhà nước về văn hóa cấp cơ sở trên địa bàn Hà Nội từ năm 2008 đến nay*, Luận án tiến sĩ, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia, Hà Nội

Trần Thị Kim Ninh (2020), *Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Nguyễn Thu Phương (2022), *Quản lý lễ hội truyền thống làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội

Nguyễn Duy Bắc (2022), *Phát triển văn hóa và con người Việt Nam - Nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh phát triển đất nước*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội và các cơ quan (2023), *Thế chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa (Kỷ yếu Hội thảo quốc gia)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Nguyễn Đình Hoa (2023), *Đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với lễ hội truyền thống hiện nay*, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử, ngày đăng 19/01/2023

Trần Thị Thủy (2023), *Phát triển thị trường văn hóa ở Trung Quốc từ đầu thế kỷ XIX đến nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội

Nguyễn Đức Chiện (2023), *Nghiên cứu giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế, xã hội huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội

Nguyễn Tri Phương (2023), *Quản lý di tích lịch sử - văn hóa ở tỉnh Thái Bình*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội

Hà Minh Đức (2023), *Sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, văn nghệ*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Bùi Quang Hiệp (2025), *Quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong bối cảnh tinh gọn tổ chức bộ máy ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử, số đăng ngày 19/5/2025.

Bùi Quang Hiệp (2025), *Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông điện tử, số đăng ngày 08/9/2025.

Phạm Văn Phong (2025), *Thời cơ và thách thức trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa trong bối cảnh mới*, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử, số đăng ngày 29/7/2025.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan

Tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy, lĩnh vực QLNN về văn hóa đã được tiếp cận từ nhiều góc độ phong phú và đa dạng, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, trong đó có thể kể đến là:

Một là, các công trình nghiên cứu đã cung cấp những hệ thống lý thuyết nền tảng về văn hóa và quản lý văn hóa. Thông qua các nghiên cứu, các khái niệm chung về văn hóa, QLNN về văn hóa được làm sáng tỏ, đồng thời vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Một số lý thuyết hiện đại nhấn mạnh sự gắn kết giữa quản lý văn hóa với quản trị xã hội, coi văn hóa là một thành tố quan trọng của quyền lực mềm. Các khái niệm như “vốn văn hóa”, “công nghiệp văn hóa” đã được giới thiệu, làm rõ và bước đầu áp dụng vào nghiên cứu tại Việt Nam.

Hai là, các công trình đã phác họa một bức tranh thực tế khá toàn diện về văn hóa và quản lý văn hóa ở tầm quốc gia và địa phương. Các nghiên cứu quốc tế chỉ ra xu hướng chung là văn hóa được sử dụng như một nguồn lực quan trọng cho tái thiết đô thị, phát triển kinh tế và xây dựng thương hiệu thành phố. Các mô hình quản lý cũng đa dạng, từ can thiệp trực tiếp đến tạo điều kiện, hỗ trợ. Các công trình nghiên cứu trong nước đã đi sâu phân tích thực trạng quản lý văn hóa ở Việt Nam, chỉ ra những thành tựu của quá trình đổi mới cũng như những tồn tại, hạn chế như: Cơ chế hành chính, sự chồng chéo, thiếu hụt nguồn lực và những thách thức mới nảy sinh trong bối cảnh thị trường hóa và toàn cầu hóa. Nhiều luận án, đề tài đã tập trung vào các lĩnh vực cụ thể như: Lễ hội, di sản, công nghiệp văn hóa...

Ba là, nhiều công trình nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả QLNN về văn hóa trên nhiều khía cạnh khác nhau. Các giải pháp tập trung vào hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với trách nhiệm giải trình; ứng dụng công nghệ số trong quản lý và phổ biến văn hóa; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực văn hóa; đồng thời đẩy mạnh hợp tác quốc tế để tiếp thu kinh nghiệm tiên tiến. Những gợi mở này góp phần quan trọng trong việc gợi mở cho Hà Nội trong việc tăng cường QLNN về văn hóa của UBND thành phố trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của những công trình trên có giá trị tham khảo tốt để thực hiện nhiệm vụ của luận án; cung cấp cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; gợi mở những ý tưởng xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội trong bối cảnh mới.

Bên cạnh những giá trị đã đạt được về mặt khoa học mà các công trình nghiên cứu đã công bố nêu trên, vẫn còn khoảng trống về mặt lý luận mà các công trình nghiên cứu chưa đề cập, như: Chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách tổng thể, toàn diện hoạt động QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội. Hầu hết các công trình trong nước hiện có mang tính vĩ mô (toàn quốc, vùng) hoặc chỉ đi sâu vào một lĩnh vực hẹp (một lễ hội, một loại hình di sản). Bên cạnh đó, chưa có nghiên cứu nào nghiên cứu, phân tích sâu để đề xuất ra các giải pháp nâng cao hiệu quả, hiệu lực QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội trong bối cảnh mới với nhiều thay đổi mang tính bước ngoặt như: Hà Nội trở thành thành viên Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO (năm 2019); Quốc hội đã thông qua Luật Thủ đô (sửa đổi) năm 2024 với nhiều quy định vượt trội, có tính đột phá; và đặc biệt là trong cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay, thành phố Hà Nội đã thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính. Các yếu tố này đang đặt ra những yêu cầu và thách thức hoàn toàn mới cho QLNN nói chung và QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội nói riêng.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết

Trên cơ sở nhận diện những khoảng trống nghiên cứu, có thể thấy đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố. Nghiên cứu sinh đi chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ, đáp ứng được yêu cầu về lý luận và thực tiễn.

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, làm rõ cơ sở lý luận và pháp lý liên quan đến QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội: Khái quát về thành phố Hà Nội, làm rõ khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, vai trò và đặc điểm của UBND thành phố Hà Nội, hệ thống hóa và trình bày về khái niệm, vai trò và đặc điểm văn hóa của thành phố Hà Nội; nghiên cứu làm rõ khái niệm, nội dung, nguyên tắc, nguyên tắc, vai trò và đặc điểm của QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội.

Hai là, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội. Luận án đánh giá các ưu điểm, kết quả và hạn chế theo các nội dung và phương pháp quản lý đã xác định; đồng thời, phân tích rút ra nguyên nhân và kinh nghiệm từ thực tiễn.

Ba là, dự báo những yếu tố thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức tác động đến hoạt động QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội; đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi, trong đó có những giải pháp mới, phân tích sâu hơn những giải pháp mang tính đột phá nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội trong bối cảnh mới, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”.

Chương 2

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. THÀNH PHỐ HÀ NỘI, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI, VĂN HOÁ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.1.1. Khái quát về thành phố Hà Nội

2.1.1.1. Về địa lý tự nhiên

Thành phố Hà Nội hiện nay có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ Bắc và 105°44' đến 106°02' kinh độ Đông, tiếp giáp với 05 tỉnh trực thuộc Trung ương và không tiếp giáp với biển Đông. Diện tích tự nhiên của thành phố Hà Nội là khoảng 3.359,84 km², chỉ chiếm tỷ lệ 1% diện tích tự nhiên của cả nước. Thành phố Hà Nội nằm trong vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng với địa hình tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình từ 5 - 20m so với mực nước biển. Hà Nội có hệ thống sông ngòi, ao, hồ, kênh, rạch phong phú và đa dạng. Hà Nội có khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm, mùa hè nóng, mưa nhiều và mùa đông lạnh, mưa ít. Nằm trong vùng nhiệt đới, Hà Nội quanh năm tiếp nhận được lượng bức xạ mặt trời rất dồi dào và có nhiệt độ cao.

2.1.1.2. Về chính trị

Thủ đô Hà Nội có vị trí chính trị đặc biệt quan trọng, là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, nơi đặt trụ sở của các cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương và các cơ quan đại diện ngoại giao. Vì vậy, mọi hoạt động chính trị diễn ra trên địa bàn Thủ đô không chỉ tác động trực tiếp đến sự ổn định và phát triển của Hà Nội mà còn có ảnh hưởng sâu rộng đến tình hình chính trị - xã hội của cả nước.

2.1.1.3. Về kinh tế

Hà Nội là trung tâm kinh tế quan trọng, đóng vai trò dẫn dắt sự phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước. Tính riêng năm 2024, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của thành phố Hà Nội ước tính tăng 6,52% so với năm trước, quy mô gần 59 tỷ USD, lớn thứ 2 cả nước. Quy mô GRDP năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 1.426 nghìn tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 163,5 triệu đồng, tăng 8,8%. Thu ngân sách năm 2024 của Hà Nội đạt kết quả tích cực, tổng thu ngân sách Nhà nước cả năm ước thực hiện 509,3 nghìn tỷ đồng, đạt 124,7% dự toán pháp lệnh năm và tăng 23,8% so với năm trước

2.1.1.4. Về văn hóa, xã hội

Suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, Thăng Long xưa và Hà Nội nay luôn là trung tâm văn hóa, “trái tim văn hóa” của cả nước. Ngoài dân tộc Kinh là chủ yếu thì Hà Nội là địa bàn cư trú của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số như Mường, Tày, Thái, Nùng, Dao,..., sinh sống đan xen cùng người Kinh. Các hoạt động du lịch, văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao ở Hà Nội luôn diễn ra sôi động; thị trường lao động việc làm, an sinh xã hội được đảm bảo và cải thiện. Chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế năm 2024 tiếp tục được Thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả.

2.1.1.5. Về quốc phòng, an ninh

Là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, Thủ đô Hà Nội có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh; đồng thời là địa bàn trọng yếu trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia và giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Thành phố có lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, gồm Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, được tổ chức chặt chẽ, thường xuyên sẵn sàng chiến đấu, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

2.1.1.5. Về hệ thống chính trị

Hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội được tổ chức theo mô hình HTCT của quốc gia. Thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp: cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) và cấp xã (xã, phường, đặc khu), kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 về việc tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội.

2.1.2. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, vai trò và đặc điểm

2.1.2.1. Khái niệm

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội do HĐND thành phố Hà Nội bầu ra, là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, tổ chức thi hành Hiến pháp, pháp luật và nghị quyết của HĐND thành phố, chịu trách nhiệm trước nhân dân thành phố, HĐND thành phố Hà Nội và Chính phủ

2.1.2.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND thành phố Hà Nội được quy định tại Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025

2.1.2.3. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Cơ cấu tổ chức của UBND thành phố Hà Nội hiện nay thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

2.1.2.4. Vai trò của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, UBND thành phố Hà Nội có vai trò quan trọng trong việc xây dựng, trình HĐND cùng cấp xem xét, ban hành nghị quyết để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định. *Hai là*, UBND thành phố Hà Nội có vai trò quan trọng trong phát triển KT - XH của thành phố Hà Nội trên tất cả các ngành, lĩnh vực. *Ba là*, UBND thành phố Hà Nội có vai trò quản lý và điều hành các hoạt động trên địa bàn.

2.1.2.5. Đặc điểm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, chính quyền thành phố có quyền hạn và trách nhiệm quản lý rộng lớn, phức tạp hơn các tỉnh, thành phố khác, được bổ sung thêm nhiều nhiệm vụ, quyền hạn quan trọng liên quan đến ngân sách, đầu tư công, quốc phòng, an ninh và giám sát hoạt động. *Hai là*, đặc điểm mô hình hai cấp hành chính. *Ba là*, UBND thành phố Hà Nội là một trong những UBND có nhiều cơ quan chuyên môn nhất trên phạm vi cả nước. *Bốn là*, nguồn nhân sự chính của UBND thành phố Hà Nội là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được hình thành từ bầu cử,

tuyên dụng, bổ nhiệm theo quy định. *Năm là*, môi trường hoạt động của UBND thành phố Hà Nội hết sức phức tạp, đa dạng và chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố.

2.1.3. Văn hóa thành phố Hà Nội - khái niệm, vai trò

2.1.3.1. Khái niệm văn hoá thành phố Hà Nội

Văn hóa thành phố Hà Nội là sự phản ánh đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân Thủ đô, được thể hiện thông qua ngôn ngữ, lối sống, phong tục, tập quán, sinh hoạt và lao động, qua đó hình thành nên những giá trị và bản sắc riêng của người Hà Nội, vừa kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

2.1.3.2. Vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của thành phố Hà Nội

Một là, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế của thành phố Hà Nội: văn hóa là động lực trực tiếp cho sự phát triển kinh tế của Thủ đô. Sự phát triển của ngành công nghiệp văn hóa đã và đang mang lại kỳ vọng phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam nói chung và thành phố Hà Nội nói riêng. Hai là, vai trò của văn hóa đối với phát triển du lịch của thành phố Hà Nội: văn hóa giúp tạo ra bản sắc và giá trị của một quốc gia, dân tộc. Đối với phạm vi một địa phương, văn hóa giúp tạo nên bản sắc riêng của Hà Nội, giúp phân biệt Hà Nội với các địa phương khác trong cả nước. Ba là, vai trò của văn hóa đối với chính trị, xã hội của thành phố Hà Nội: văn hóa góp phần gắn kết cộng đồng, tạo ra sự đoàn kết và thống nhất giữa những người dân Hà Nội với nhau và giữa người dân Hà Nội với người dân ở các địa phương khác đến tham quan, công tác, du lịch tại Hà Nội.

2.2. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HOÁ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP VÀ VAI TRÒ

2.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội là tổng thể các hoạt động của UBND thành phố Hà Nội đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa hoặc có liên quan đến lĩnh vực văn hóa thông qua hệ thống chính sách, pháp luật, bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực và các nguồn lực khác nhằm điều chỉnh hoạt động của các đối tượng phù hợp với mục tiêu giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của Thủ đô đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân và hướng tới phát triển bền vững.

2.2.2. Nội dung quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

2.2.2.1. Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển văn hóa đối với các nội dung cơ bản sau: *Một là*, hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và cổ động, quản lý và bảo tồn di sản văn hóa (di tích lịch sử – văn hóa, lễ hội truyền thống,

di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể). *Hai là*, quản lý và cấp phép hoạt động văn hóa (biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, xuất bản). *Ba là*, quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa, tổ chức các sự kiện văn hóa (lễ hội, triển lãm, hội nghị). *Bốn là*, quản lý hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

2.2.2.2. Thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đảm bảo thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng về văn hóa; thực hiện chính sách, các quy định của pháp luật (luật, nghị định, thông tư,...) về văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đồng thời, trong quá trình quản lý, UBND thành phố Hà Nội xây dựng, ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực văn hóa đảm bảo phù hợp với các quy định của cơ quan cấp trên và đặc điểm, tình hình phát triển văn hóa tại Thủ đô Hà Nội.

2.2.2.3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Bộ máy QLNN về văn hóa ở Việt Nam hiện nay được tổ chức theo nguyên tắc Chính phủ thống nhất quản lý, có sự phân công, phân cấp và phân định rõ ràng thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương và các cấp chính quyền địa phương, tránh trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức. Tổ chức bộ máy QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội thực hiện theo nguyên tắc này.

2.2.2.4. Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa của thành phố Hà Nội

Nghiên cứu khoa học là nội dung quan trọng trong toàn bộ hoạt động QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội. Bên cạnh đó, UBND thành phố Hà Nội thực hiện các chủ trương, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành ủy, UBND thành phố.

2.2.2.5. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch và tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về văn hóa của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân trên địa bàn thành phố. Cùng với đó, cơ quan có thẩm quyền thuộc UBND thành phố giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực văn hóa, bao gồm cả việc giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính và hành vi hành chính trong lĩnh vực văn hóa

2.2.2.6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa của UBND thành phố Hà Nội không chỉ dừng lại ở việc thiết lập các kênh ngoại giao văn hóa, mà còn thể hiện qua việc thành phố chủ động mở rộng quan hệ hợp tác với các thủ đô, các địa phương của nhiều quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

2.2.3. Nguyên tắc quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, nguyên tắc Đảng lãnh đạo. *Hai là*, nguyên tắc thể chế hóa và tuân thủ pháp luật trong QLNN về văn hóa. *Ba là*, nguyên tắc gắn kết chặt chẽ giữa QLNN về

văn hóa với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô. *Bốn là*, nguyên tắc bảo đảm tính an toàn và bền vững trong QLNN về văn hóa. *Năm là*, nguyên tắc bảo đảm tính phân cấp, phân quyền đồng thời tăng cường tính chủ động của UBND thành phố Hà Nội và phát huy vai trò của cộng đồng trong QLNN về văn hóa.

2.2.4. Phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, phương pháp tuyên truyền - giáo dục. *Hai là*, phương pháp hành chính. *Ba là*, phương pháp kinh tế.

2.2.5. Vai trò quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội là một yếu tố quan trọng góp phần tạo điều kiện cho sự phát triển KT - XH Thủ đô. *Hai là*, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội góp phần bảo đảm quyền tiếp cận và thụ hưởng thành quả văn hóa của người dân Thủ đô. *Ba là*, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa các cơ quan, tổ chức đảng, chính quyền thành phố với nhân dân Thủ đô. *Bốn là*, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi những hành vi tiêu cực, bảo đảm an ninh con người, an ninh xã hội tại Thủ đô.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của luận án có vai trò hết sức quan trọng: chuẩn bị cơ sở lý luận cho toàn bộ đề tài luận án. Trong đó, luận án tập trung nghiên cứu làm rõ khái niệm: Văn hóa thành phố Hà Nội, vai trò, đặc điểm của văn hóa thành phố Hà Nội; khái niệm Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, vai trò, đặc điểm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Đồng thời, luận án tập trung nghiên cứu làm rõ khái niệm trung tâm của đề tài luận án: QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội; xác định 06 nội dung, 03 phương pháp QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội.

Chương 3

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HOÁ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. *Ưu điểm về nội dung quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội*

Một là, việc xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội ngày càng được chú trọng và quan tâm.

Trong những năm qua, UBND thành phố Hà Nội đặc biệt chú trọng lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Hai là, việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được quan tâm và chú trọng.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hoá, UBND thành phố Hà Nội đã chủ động thể chế hóa thành các văn bản quy phạm pháp luật, quyết định hành chính và chương trình hành động phù hợp với đặc điểm văn hóa, xã hội của Thủ đô. Các chính sách, kế hoạch phát triển văn hóa được ban hành có định hướng rõ ràng, mục tiêu cụ thể, phù hợp với yêu cầu phát triển trong điều kiện kinh tế thị trường (KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

Ba là, việc kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội được thực hiện nghiêm túc, ngày càng có hiệu quả cao

Bộ máy QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội trong những năm qua đã từng bước được kiện toàn, hoàn thiện và hoạt động ngày càng hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa trong bối cảnh mới.

Bốn là, việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa ngày càng được quan tâm theo chiều sâu; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa của thành phố Hà Nội ngày càng được đào tạo, bồi dưỡng bài bản và có chuyên môn cao.

Những năm gần đây, việc nghiên cứu lĩnh vực văn hóa ngày càng được UBND thành phố Hà Nội quan tâm theo chiều sâu, gắn với yêu cầu phát triển bền vững và xây dựng bản sắc văn hóa Thủ đô trong thời kỳ mới. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng một cách bài bản, có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc.

Năm là, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được đẩy mạnh và đạt hiệu quả cao

Trong những năm qua, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Sáu là, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ngày càng đạt được kết quả tích cực

Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa của UBND thành phố Hà Nội ngày càng đạt được nhiều kết quả tích cực, thể hiện rõ vai trò chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ toàn cầu hóa.

3.1.1.2. Ưu điểm về phương pháp quản lý công chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ở Đông Nam Bộ

Một là, phương pháp tuyên truyền - giáo dục được sử dụng thường xuyên và có hiệu quả cao. Phương pháp này đã được UBND thành phố Hà Nội sử dụng thường xuyên và ngày càng phát huy hiệu quả, trở thành một trong những công cụ quan trọng góp phần định hướng nhận thức, nâng cao hiểu biết và thay đổi hành vi văn hóa trong cộng đồng dân cư, cách thức của phương pháp tác động đến tâm lý xã hội đã được thực hiện thường xuyên hơn và từng bước có hiệu quả tích cực. Trong thời gian qua, UBND thành phố Hà Nội đã triển khai thường xuyên, liên tục và từng bước nâng cao hiệu quả của phương pháp này trong các chương trình, phong trào, chính sách văn hóa. *Hai là, phương pháp hành chính được thực hiện kịp thời và có hiệu lực cao.* Phương pháp hành chính được UBND thành phố Hà Nội thực hiện thường xuyên và ngày càng phát huy hiệu quả rõ rệt trong QLNN về văn hóa. Ưu điểm nổi bật của phương pháp này là tính kịp thời trong chỉ đạo, điều hành và hiệu lực cao trong tổ chức thực hiện, đặc biệt khi áp dụng vào các lĩnh vực cần sự thống nhất và tuân thủ nghiêm ngặt. *Ba là, phương pháp kinh tế được thực hiện ngày càng linh hoạt và có hiệu quả.* Hiện nay, phương pháp kinh tế đang được UBND thành phố Hà Nội triển khai ngày càng linh hoạt và có hiệu quả, thông qua việc đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho văn hóa, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, cải cách cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập và tạo hành lang pháp lý thuận lợi để khuyến khích khu vực tư nhân tham gia đầu tư trong lĩnh vực này.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Hạn chế về nội dung quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, việc xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội còn thiếu tính đồng bộ, chưa sát với đặc thù của từng địa phương.

Trong thời gian vừa qua, việc xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội tuy đã đạt được nhiều kết quả tích cực nhưng vẫn tồn tại những hạn chế nhất định.

Hai là, việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội có lúc, có nơi còn thiếu tính đồng bộ, hiệu quả chưa cao

Bên cạnh những thành tựu, việc thực hiện chính sách, pháp luật văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội còn bộc lộ không ít hạn chế. Tính đồng bộ trong triển

khai ở các cấp chính quyền chưa cao, nhiều văn bản ban hành nhưng thiếu cơ chế thực hiện thống nhất, dẫn đến tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”. Một số quy định pháp luật còn chậm được cụ thể hóa vào thực tiễn, đặc biệt trong lĩnh vực di sản và dịch vụ văn hóa.

Ba là, việc kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội đôi lúc còn bất cập về tổ chức và phân công chức năng, nhiệm vụ, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý

Thời gian qua, tổ chức bộ máy QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội, mặc dù đã được kiện toàn và từng bước hoàn thiện, tuy nhiên vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách và quản lý văn hóa trên địa bàn.

Bốn là, việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa của thành phố Hà Nội đôi khi còn chưa chủ động và đạt hiệu quả cao

Trong những năm gần đây, mặc dù việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa của thành phố Hà Nội đã được triển khai, song ở một số thời điểm vẫn thiếu tính chủ động, chưa gắn chặt với yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển văn hóa của thành phố.

Năm là, việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội có lúc vẫn còn mang tính hình thức, chưa kịp thời phát hiện và xử lý triệt để các vi phạm

Thời gian qua, việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội mặc dù đã được quan tâm triển khai, song vẫn tồn tại những hạn chế nhất định, thể hiện ở chỗ một số hoạt động vẫn mang tính hình thức, chưa được tiến hành một cách thường xuyên, toàn diện và chuyên sâu

Sáu là, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thời gian qua chưa thật sự hiệu quả và đạt mục tiêu đề ra.

Hợp tác giữa UBND thành phố với các địa phương của các quốc gia khác tuy được duy trì và mở rộng nhưng chưa thật sự đồng đều về chiều sâu và hiệu quả; nhiều thỏa thuận hợp tác mới dừng ở mức ký kết hình thức, chậm được cụ thể hóa thành các chương trình, dự án văn hóa thiết thực.

3.1.2.2. Hạn chế về phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, phương pháp tuyên truyền - giáo dục vẫn còn mang tính hình thức và chưa thực sự sáng tạo.

Thực tế thời gian qua, phương pháp giáo dục - tuyên truyền trong QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội vẫn còn bộc lộ hạn chế khi nhiều hoạt động vẫn mang tính hình thức, chưa thực sự sáng tạo và đột phá. *Cách thức của phương pháp nhằm tác động đến tâm lý xã hội đôi lúc vẫn còn chưa được thực hiện thường xuyên, chưa mang lại hiệu quả cao.*

Trong thời gian qua, bên cạnh những ưu điểm đạt được, phương pháp này vẫn còn một số kết quả chưa đạt như kỳ vọng, thể hiện ở mức độ lan tỏa, tính bền vững, cũng như hiệu quả thực thi trong bối cảnh mới của đời sống văn hóa – xã hội.

Hai là, phương pháp hành chính vẫn còn thiếu sự linh hoạt và chưa thật sự gắn với điều kiện thực tiễn của từng lĩnh vực, từng địa bàn

Phương pháp mệnh lệnh hành chính trong QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội vẫn còn bộc lộ hạn chế ở chỗ thiếu sự linh hoạt và chưa thật sự gắn với điều kiện thực tiễn của từng lĩnh vực, từng địa bàn.

Ba là, phương pháp kinh tế hiệu quả chưa đồng đều và chưa phát huy hết tiềm năng vốn có.

Thời gian qua, mặc dù phương pháp kinh tế trong QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội đã được triển khai khá linh hoạt và đạt một số kết quả tích cực, song vẫn tồn tại những hạn chế nhất định.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Trung ương Đảng và Thành ủy Hà Nội đối với lĩnh vực văn hoá đã tạo cơ sở quan trọng để UBND thành phố Hà Nội thực hiện QLNN về văn hoá có hiệu quả. *Hai là*, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về lĩnh vực văn hoá ngày càng hoàn thiện tạo cơ sở pháp lý quan trọng giúp cho việc thực hiện QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội đạt hiệu quả cao. *Ba là*, nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hoá ngày càng được quan tâm và ưu tiên hơn, tạo điều kiện để UBND thành phố Hà Nội nâng cao hiệu quả trong QLNN về văn hóa. *Bốn là*, đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa ngày càng được chuẩn hóa về trình độ và không ngừng nâng cao năng lực, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý trong giai đoạn mới.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, khung pháp lý và chính sách văn hóa còn một số bất cập, thiếu đồng bộ, chậm điều chỉnh theo thực tiễn. *Hai là*, cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá, chính quyền cơ sở và các tổ chức đoàn thể còn chưa chặt chẽ, đồng bộ. *Ba là*, hệ thống hạ tầng và thiết chế văn hóa cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội vẫn còn thiếu đồng bộ và chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn. *Bốn là*, phương pháp quản lý vẫn còn chậm đổi mới theo hướng hiện đại và thích ứng với yêu cầu của KTTT, đô thị hóa, cũng như xu thế chuyển đổi số.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, kịp thời ban hành, hoàn thiện cơ chế, chính sách về văn hoá phù hợp với thực tiễn. *Hai là*, thường xuyên kết hợp hài hòa giữa nguồn lực nhà nước và xã hội trong lĩnh vực văn hóa. *Ba là*, tiếp tục nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý về văn hóa. *Bốn là*, tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp trong quản lý nhà nước về văn hóa. *Năm là*, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý nhà nước về văn hóa

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở khung lý thuyết đã xây dựng ở chương 2, luận án bám sát 06 nội dung và 03 phương pháp, đánh giá cả ưu điểm, hạn chế của 06 nội dung và 03 phương pháp QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội. Sử dụng nhận định, số liệu trong các văn bản của UBND, các Sở có liên quan đến văn hoá, đồng thời sử dụng kết quả phân tích điều tra xã hội học của đề tài luận án làm luận cứ, luận chứng minh chứng cho các nhận định của người nghiên cứu luận án. Luận án đã phân tích nguyên nhân của ưu điểm, nguyên nhân của hạn chế và rút ra được 05 kinh nghiệm QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội hiện nay.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Dự báo các yếu tố tác động đến quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thời gian tới

4.1.1.1. Dự báo các yếu tố thuận lợi

Một là, những thành tựu của công cuộc đổi mới trong gần 40 năm qua đã tạo ra nền tảng vững chắc, mang lại nhiều thuận lợi cho hoạt động QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội trong thời gian tới. *Hai là*, Hà Nội sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ về kinh tế, văn hóa, xã hội, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, do đó sẽ mang lại nhiều thuận lợi cho QLNN về văn hóa của UBND thành phố, nhất là về phương diện cung cấp nguồn lực, tạo ra môi trường chính sách thuận lợi và mở rộng cơ hội phát triển văn hóa. *Ba là*, Đảng và Nhà nước sẽ tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách mới trong kỷ nguyên phát triển của đất nước, trong đó, sẽ có những chủ trương, chính sách, pháp luật thúc đẩy phát triển mạnh mẽ văn hóa để văn hóa thật sự là nền tảng phát triển đất nước. *Bốn là*, sự bùng nổ của khoa học - công nghệ hiện nay là một yếu tố thuận lợi tạo ra những cơ hội chưa từng có để nâng cao hiệu quả QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội.

4.1.1.2. Dự báo các yếu tố khó khăn

Một là, những khó khăn, thách thức từ KT – XH; tốc độ đô thị hóa nhanh chóng gây áp lực lớn lên việc bảo tồn các di tích, làng nghề truyền thống và các không gian văn hóa. *Hai là*, việc mới sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy HTCT của thành phố làm thay đổi nhiều về cơ chế vận hành, đội ngũ cán bộ và những hạn chế nội tại của bộ máy quản lý sẽ còn đặt ra không ít thách thức đối với hoạt động quản lý văn hóa của UBND thành phố Hà Nội. *Ba là*, những thách thức từ xu hướng toàn cầu hóa và sự bùng nổ khoa học và công nghệ. *Bốn là*, sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa sẽ còn diễn biến phức tạp.

4.1.2. Phương hướng tăng cường quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Một là, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của UBND thành phố Hà Nội, các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan đối với QLNN về văn hoá của UBND thành phố. *Hai là*, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội cần quán triệt đầy đủ các quan điểm, định hướng chiến lược của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cam kết quốc tế trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa; đảm bảo đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân Thủ đô trong xã hội hiện đại. *Ba là*, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội phải chú trọng đến phát triển công nghiệp văn hóa - động lực mới cho phát triển bền vững; phải gắn kết hài hòa giữa bảo tồn giá trị văn hóa với phát triển kinh tế

và bảo vệ môi trường. *Bốn là*, đẩy mạnh tinh gọn bộ máy quản lý, đặc biệt là Sở Văn hóa và Thể thao. *Năm là*, chú trọng đổi mới phương thức QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm liên quan về tăng cường quản lý nhà nước đối với văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố

Để nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong quản lý văn hóa, UBND thành phố Hà Nội, các sở, ban, ngành, cấp ủy và tổ chức đảng cần thực hiện các biện pháp toàn diện, từ giáo dục, đào tạo đến xây dựng thể chế và tăng cường kiểm tra, giám sát: *Một là*, nâng cao nhận thức thông qua giáo dục và tuyên truyền. *Hai là*, tăng cường trách nhiệm và kỷ luật. *Ba là*, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao năng lực.

4.2.2. Hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Để hoàn thiện thể chế QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội, cần thực hiện các việc sau: *Một là*, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, quản lý văn hóa. *Hai là*, phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm. *Ba là*, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

4.2.3. Xác định đúng những nội dung quản lý trọng tâm; đổi mới phương pháp quản lý phù hợp tình hình mới, điều kiện mới; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực văn hóa

4.2.3.1. Xác định đúng những nội dung quản lý trọng tâm phù hợp tình hình mới, điều kiện mới

Quản lý nhà nước về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội hiện nay cần tập trung vào những vấn đề trọng tâm sau để vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa thúc đẩy phát triển văn hóa Thủ đô trong bối cảnh mới: (1) Thực hiện đúng chủ trương phát triển văn hóa bền vững, đặt văn hóa làm nền tảng; (2) Xây dựng và gương mẫu thực hành văn hóa lãnh đạo, quản lý; tạo lập môi trường văn hóa đa dạng, phong phú, lành mạnh, nhân văn, sáng tạo; (3) Phát triển văn học nghệ thuật xứng tầm Thủ đô ngàn năm văn hiến; (4) Phát triển công nghiệp văn hóa đa dạng trên các lĩnh vực có thế mạnh của Thủ đô; (5) Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; (6) Quản lý hoạt động văn hóa trên không gian mạng

4.2.3.2. Đổi mới phương pháp quản lý phù hợp tình hình mới, điều kiện mới

Để đổi mới phương pháp QLNN về văn hóa, UBND thành phố Hà Nội cần chú ý các vấn đề sau: *Một là*, ứng dụng công nghệ vào quản lý. *Hai là*, chuyển đổi từ quản lý sang định hướng và hỗ trợ. *Ba là*, tăng cường phối hợp và xã hội hóa.

4.2.3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực văn hóa

Để tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trong QLNN về văn hóa, UBND thành phố Hà Nội cần thực hiện các biện pháp sau: *Một là*, hoàn thiện cơ chế và quy trình thanh tra, kiểm tra. *Hai là*, đổi mới quy trình thanh tra, kiểm tra. *Ba là*, tăng cường tiếp nhận phản ánh từ cộng đồng. *Bốn là*, tăng cường năng lực của đội ngũ thanh tra. *Năm là*, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra

4.2.4. Hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

4.2.4.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Để hoàn thiện tổ chức bộ máy QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, tập trung vào các cơ quan quản lý từ cấp thành phố đến cơ sở. Cụ thể: *Một là*, hoàn thiện bộ máy Sở Văn hóa và Thể thao. *Hai là*, xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ các sở, ngành liên quan. *Ba là*, tăng cường quyền hạn cho chính quyền phường, xã.

4.2.4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, từ khâu tuyển dụng, đào tạo đến chế độ đãi ngộ. Do đó, hiện nay cần chú ý làm tốt các việc sau: *Một là*, nâng cao chất lượng tuyển dụng và sử dụng cán bộ. *Hai là*, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

4.2.5. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và đẩy mạnh số hóa quản lý văn hóa; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố

4.2.5.1. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và đẩy mạnh số hóa quản lý văn hóa.

Để hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và đẩy mạnh số hóa quản lý văn hóa, UBND thành phố Hà Nội cần thực hiện một chiến lược toàn diện, kết hợp đầu tư vào hạ tầng, công nghệ và con người với các biện pháp sau: *Một là*, đầu tư vào cơ sở vật chất và hạ tầng số. *Hai là*, số hóa toàn diện các hoạt động quản lý. *Ba là*, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

4.2.5.2. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố

Để đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong QLNN về văn hóa, UBND thành phố Hà Nội cần thực hiện các việc sau: *Một là*, xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế rõ ràng. *Hai là*, tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa. *Ba là*, đa dạng hóa các kênh hợp tác. *Bốn là*, nâng cao năng lực ngoại ngữ và chuyên môn

4.2.6. Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy; sự chỉ đạo, phối hợp của các cơ quan quản lý lĩnh vực văn hóa ở Trung ương và sự phối hợp giữa cơ quan quản lý văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan

4.2.6.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Để tăng cường sự lãnh đạo đối với QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội, Thành ủy cần làm tốt các việc sau: *Một là*, Thành ủy cần ban hành và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề về phát triển văn hóa Thủ đô trong tình hình mới. *Hai là*, nâng cao chất lượng, vai trò của các chi bộ, đảng bộ tại các cơ quan quản lý văn hóa. *Ba là*, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho

cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa của thành phố. *Bốn là*, tăng cường kiểm tra, giám sát

4.2.6.2. Tăng cường sự chỉ đạo và phối hợp của các cơ quan quản lý văn hóa ở Trung ương đối với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Để tăng cường sự chỉ đạo và phối hợp của các cơ quan quản lý văn hóa ở Trung ương đối với UBND thành phố Hà Nội, cần làm tốt các việc sau: *Một là*, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ. *Hai là*, tăng cường trao đổi và hỗ trợ chuyên môn. *Ba là*, đẩy mạnh hợp tác trong các dự án trọng điểm. *Bốn là*, ứng dụng công nghệ trong phối hợp.

4.2.6.3. Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố với các sở, ban, ngành liên quan

Để tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý văn hóa của UBND thành phố với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, cần làm tốt các việc sau: *Một là*, xây dựng cơ chế, quy chế phối hợp rõ ràng. *Hai là*, tăng cường vai trò của các cấp lãnh đạo. *Ba là*, đổi mới phương thức phối hợp.

Tiểu kết chương 4

Chương 4 của luận án đã tập trung luận giải những vấn đề sau: *Một là*, luận án đã trình bày làm rõ 04 yếu tố thuận lợi và 04 yếu tố khó khăn ảnh hưởng đến QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội thời gian tới. *Hai là*, luận án phân tích, luận giải 07 phương hướng tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội thời gian tới. *Ba là*, để tăng cường QLNN về văn hoá của UBND thành phố Hà Nội thời gian tới, luận án xác định 07 giải pháp.

KẾT LUẬN

Quản lý nhà nước về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội có vai trò trực tiếp trong việc định hướng, tổ chức và điều hành toàn bộ hoạt động văn hóa trên địa bàn Thủ đô. Với vị thế đặc thù là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, nơi hội tụ, bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa ngàn năm văn hiến, đồng thời là đô thị hiện đại, hội nhập quốc tế sâu rộng, Hà Nội đòi hỏi một mô hình QLNN về văn hóa vừa bảo đảm tính kế thừa truyền thống, vừa thích ứng linh hoạt với những yêu cầu mới của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và toàn cầu hóa.

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, sự phối hợp của các ban, ngành, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả tích cực: hệ thống chính sách, pháp luật về văn hóa từng bước được ban hành và thực hiện; bộ máy quản lý từ thành phố đến cơ sở được củng cố; nhiều chương trình, đề án, kế hoạch văn hóa quan trọng được triển khai; hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hóa có chuyển biến; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về văn hóa được tăng cường; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa ngày càng mở rộng. Những thành tựu đó đã góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời quảng bá hình ảnh Thủ đô với bạn bè quốc tế.

Tuy nhiên, QLNN về văn hóa của UBND thành phố Hà Nội vẫn còn tồn tại những hạn chế: hệ thống chính sách và pháp luật về văn hóa chưa thật sự đồng bộ, thiếu tính khả thi trong một số trường hợp; bộ máy quản lý còn công kênh, hiệu quả phối hợp chưa cao; việc triển khai các chương trình, đề án còn dàn trải, chưa gắn chặt với nguồn lực; hoạt động nghiên cứu, đào tạo cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu hội nhập và chuyển đổi số; công tác thanh tra, kiểm tra đôi khi còn hình thức, chế tài xử lý chưa nghiêm; quan hệ quốc tế trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô.

Trong bối cảnh mới, để nâng cao hiệu quả QLNN về văn hóa, UBND thành phố Hà Nội cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp đã nêu trong luận án

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Bùi Quang Hiệp (2021), *“Phương thức cầm quyền theo pháp luật của Đảng Cộng sản Việt Nam - một số vấn đề lý luận”*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, Tháng 2/2021, tr 48-53
2. Bùi Quang Hiệp (2021), *“Philanthropic activities during crises - policy issues and recommendations for Vietnam”*, Hội thảo khoa học quốc tế Quản trị phát triển bền vững trong bối cảnh đại dịch COVID 19 – Học viên Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh 2021, tr 498-510
3. Bùi Quang Hiệp (2021), *“Quản lý hoạt động thiện nguyện góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong những bối cảnh khẩn cấp ở Việt Nam hiện nay”*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông Tháng 12/2021, tr 53-58
4. Bùi Quang Hiệp (2022), *“Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, kiện toàn tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ – Từ thực tiễn của Đảng bộ huyện Tiên Yên”*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 22/11/2022.
5. Bùi Quang Hiệp (2022), *“Hiệu quả từ mô hình Dân tin, Đảng cử” và nhất thể hóa chức danh ở huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh”*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 23/11/2022.
6. Bùi Quang Hiệp (2023), *“Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất năng lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng bộ thành phố Hà Nội trong sạch, vững mạnh”*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 08/10/2023.
7. Bùi Quang Hiệp (2023), *“Đảng bộ thành phố Hà Nội nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên”*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 09/10/2023.
8. Bùi Quang Hiệp (2023), *“Enhancing commune-level government performance in building the socialist rule-of-law state”*, State Management Review, 2023.tr 25-29
9. Bùi Quang Hiệp (2025), *“Hoàn thiện tổ chức và hoạt động của chính quyền xã ở tỉnh Quảng Ninh hiện nay”*, Tạp chí Tổ chức và lao động số tháng 05/2025 tr 42-45
10. Bùi Quang Hiệp (2025), *“Hoàn thiện tổ chức và hoạt động của chính quyền xã ở tỉnh Nam Định hiện nay”*, Tạp chí Giáo dục lý luận số 383 + 384 tháng 01 + 02/2025, tr109-114
11. Bùi Quang Hiệp (2025), *“Quản lý nhà nước về văn hóa của ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong bối cảnh tinh gọn tổ chức bộ máy ở nước ta hiện nay”*, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử, ngày 19/5/2025
12. Bùi Quang Hiệp (2025), *Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận và Truyền thông điện tử, 9/2025
13. Bùi Quang Hiệp (2025), *“Thách thức và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội”*, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử, ngày 15/10/2025